

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠI L  
TỈNH QUẢNG N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Số: 207/2022/HNGĐ-ST**

**Ngày 29 /9/2022**

**V/v Tranh chấp: Ly hôn**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Ph

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Tr

2. Bà Tào Thị Bích T

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Nguyệt S, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại L.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Trúc Qu, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐHPT-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ph

Nơi ĐKKHKT: Thôn Thạnh Ph, xã Đại Ch, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (*có mặt*).

- *Bị đơn:* Ông Hồ Tấn Ngh

Trú tại: Thôn An Ch, xã Đại T, huyện Đại L, tỉnh Quảng N (*vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Theo đơn khởi kiện ngày 05/7/2022 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Thị Ph trình bày:*

Bà và ông Hồ Tấn Ngh xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã Đại T, huyện Đại L, tỉnh Quảng N. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2017 đến nay. Bà Ph xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc vợ chồng đã thật sự tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Ngh để mỗi người được tự do định đoạt cuộc sống riêng của mình.

- Về con chung: Bà Ph khai vợ chồng có 01 con chung tên là Hồ Thy Ng, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2015 (*hiện nay cháu Ng đang sống với bà Trần Thị Ph*). Nay ly hôn bà Ph có nguyện vọng được nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngân và không yêu cầu ông Ngh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu giải quyết.

\*Tại hồ sơ vụ án thể hiện, ông Hồ Tấn Ngh hiện có hộ khẩu tại An Ch, xã Đại T, huyện Đại L, tỉnh Quảng N. Nhưng hiện nay, ông Hồ Tấn Ngh không có mặt tại địa phương. TAND huyện Đại L đã nhiều lần làm việc và tổng đạt các thủ tục tố tụng của ông Hồ Tấn Ngh cho chị dâu của ông là bà Dương Thị T (*trú tại An Ch, xã Đại T, Đại L, Quảng N*). Qua xác minh, bà Dương Thị T xác định ông Hồ Tấn Ngh đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vì công việc nên ông không về làm việc theo giấy triệu tập của Tòa. Do vậy, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đối với gia đình ông Ngh tại địa phương như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo việc công khai chứng cứ, thông báo về các phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa để giải quyết, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

*\* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định pháp luật.

Đối với nguyên đơn bà Trần Thị Ph đã thực hiện quyền và Ngh vụ đúng theo quy định tại các Điều 70,71, 186, 188, 189, 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn ông Hồ Tấn Ngh, trong quá trình giải quyết vụ án không thực hiện đầy đủ các quyền và Ngh vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 72 , 227 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, ông Ngh vắng mặt, không có lý do là không thực hiện đúng Ngh vụ của mình theo quy định pháp luật.

*Về nội dung vụ án:* Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Ph và ông Ngh đã thật sự trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà Ph, xử cho bà Ph được ly hôn với ông Ngh.

*Về con chung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng về con chung của bà Ph theo quy định pháp luật.

Về quan hệ tài sản, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về tố tụng:** Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án ông Hồ Tấn Ngh đã không hợp tác làm việc với Tòa. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Hồ Tấn Ngh vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp với quy định pháp luật

- **Về nội dung:**

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Ph và ông Hồ Tấn Ngh thì thấy ông bà đã xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại T năm 2015. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên khi giải quyết vụ án.

Xét thực trạng quan hệ hôn nhân của bà Ph và ông Ngh thì thấy: Sau ngày cưới vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng bà Ph và ông Ngh ly thân nhau từ năm 2017 đến nay. Trong thời gian ly thân ông Ngh, bà Ph bỏ mặc không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Ph xử cho bà Ph được ly hôn với ông Ngh là phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật.

- **Về quan hệ con chung:** Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng nuôi con chung của bà Ph. Giao cháu Hồ Thy Ng, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2015 cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Bà Ph không yêu cầu ông Ngh cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Bà Ph không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án Phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. HĐXX buộc bà Ph phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 147, 203, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Ph :

- **Về quan hệ hôn nhân:** Tuyên xử cho bà Trần Thị Ph được ly hôn với ông Hồ Tấn Ngh.

- **Về quan hệ con chung:** Giao cho bà Trần Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồ Thy Ng, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2015. Bà Ph không yêu cầu ông Ngh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hồ Tấn Ngh có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Trần Thị Ph phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Ph đã nộp theo biên lai thu số 0003800 ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại L.

- **Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng N xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;

- Các đương sự;

- UBND xã Đại T;

- UBND xã Ba

- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Phụng**

